

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP NAM ĐỊNH

GIÁO TRÌNH

MÔN HỌC: LỊCH SỬ THỜI TRANG

NGHỀ: THIẾT KẾ THỜI TRANG

TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*Ban hành kèm theo Quyết định số: 1195/QĐ-CĐCNNĐ ngày 16 tháng 12 năm
2017 của Trường Cao Đẳng Công Nghiệp Nam Định*

NAM ĐỊNH, 2017

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP NAM ĐỊNH**

GIÁO TRÌNH

**MÔN HỌC: LỊCH SỬ THỜI TRANG
NGHỀ: THIẾT KẾ THỜI TRANG
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG**

CHỦ BIÊN: VŨ THỊ LAN HƯƠNG

NAM ĐỊNH, 2017

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

LỜI GIỚI THIỆU

Giáo trình “Lịch sử thời trang” là tài liệu được biên soạn để giảng dạy sinh viên hệ Cao đẳng Thiết Kế Thời trang- Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định. Giáo trình đề cập đến quá trình phát triển của trang phục, thời trang trên thế giới và Việt Nam.

Giáo trình được biên soạn thành 2 chương.

Chương 1. Giới thiệu về lịch sử thời trang thế giới.

Chương 2. Tìm hiểu về lịch sử thời trang Việt Nam

Người học cần tham dự đầy đủ các giờ học trên lớp, nắm chắc kiến thức, biết kết hợp kiến thức các học phần khác để tạo ra những bộ trang phục đẹp, phù hợp với xu thế phát triển của thời trang và mốt.

Giáo trình là tài liệu lưu hành nội bộ được biên soạn dựa trên cơ sở chương trình khung đào tạo Cao đẳng chuyên ngành Thiết kế thời trang đã được hiệu chỉnh và ban hành. Mặc dù đã cố gắng nhưng chắc chắn không thể tránh khỏi những thiếu sót và hạn chế. Rất mong nhận được những ý kiến đóng góp xây dựng từ phía bạn đọc để tác giả cập nhật sửa đổi và bổ xung trong lần tái bản sau.

Xin chân thành cảm ơn!

Nam Định, ngày.....tháng..... năm 2017

CHỦ BIÊN

VŨ THỊ LAN HƯƠNG

MỤC LỤC

| | |
|---|----|
| LỜI GIỚI THIỆU | 1 |
| DANH MỤC HÌNH VẼ | 3 |
| CHƯƠNG 1: LỊCH SỬ THỜI TRANG THẾ GIỚI | 6 |
| 1.1. Khái quát về trang phục | 6 |
| 1.1.1. Các khái niệm cơ bản về trang phục | 6 |
| 1.1.2. Thời trang và mốt..... | 6 |
| 1.1.3. Nguồn gốc trang phục | 7 |
| 1.1.4. Các kiểu tạo dáng của quần áo..... | 8 |
| 1.2. Lịch sử thời trang thế giới qua các thời kỳ | 11 |
| 1.2.1. Thời kỳ cổ đại..... | 11 |
| 1.2.2. Thời kỳ trung cổ - thế kỷ thứ VI đến thế kỷ thứ XIV | 14 |
| 1.2.3. Thời kỳ Phục hưng - Thế kỷ thứ XV đến thế kỷ XVI | 17 |
| 1.2.4. Thời kỳ thời trang của thế kỷ thứ XVII đến XVIII..... | 19 |
| 1.2.5. Thời trang của thế kỷ thứ XIX | 22 |
| 1.2.6. Thời trang của thế kỷ thứ XX | 24 |
| CHƯƠNG 2: LỊCH SỬ THỜI TRANG VIỆT NAM | 26 |
| 2.1. Nguồn gốc trang phục Việt Nam | 26 |
| 2.1.1. Ý nghĩa trang phục Việt Nam | 26 |
| 2.1.2. Quan niệm về mặc và nguồn gốc nông nghiệp trong chất liệu may của người Việt cổ..... | 29 |
| 2.1.3. Cách thức trang phục của người Việt..... | 31 |
| 2.2. Trang phục thời kỳ Hùng vương..... | 35 |
| 2.3. Trang phục thời kỳ Phong kiến | 38 |
| 2.4. Trang phục thời kỳ Pháp thuộc | 41 |
| 2.5. Trang phục thời chống Pháp | 41 |
| 2.6. Trang phục giai đoạn 1954-1964 | 43 |
| 2.7. Trang phục thời kỳ chống Mỹ..... | 44 |
| 2.8. Trang phục thời kỳ thống nhất đất nước (1975 - 1990)..... | 44 |
| 2.9. Thời trang của thế kỷ XX..... | 46 |
| 2.10. Trang phục các dân tộc Việt Nam..... | 47 |
| 2.11. Xu hướng thời trang hiện đại | 48 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO | 57 |

DANH MỤC HÌNH VẼ

| TT | Tên bảng, hình vẽ | Trang |
|-----------|---|-------|
| Hình 1- 1 | Trang phục thời kỳ sơ khai | 8 |
| Hình 1- 2 | Áo quần của phụ nữ Hin-đô | 9 |
| Hình 1- 3 | Trang phục phụ nữ Hi Lạp cổ đại | 10 |
| Hình 1- 4 | Trang phục sarong của người Malaisia | 10 |
| Hình 1-5 | Trang phục Ai Cập cổ đại | 12 |
| Hình 1-6 | Trang phục hoàng tộc Ai Cập | 12 |
| Hình 1-7 | Các nữ quý tộc Hi Lạp cổ đại | 12 |
| Hình 1-8 | Tầng lớp bình dân Hy Lạp | 12 |
| Hình 1-9 | Sản phẩm tạo nên từ trang phục Ai Cập cổ | 13 |
| Hình 1-10 | Trang phục vua và cận thần La Mã | 14 |
| Hình 1-11 | Trang phục binh lính La Mã cổ | 14 |
| Hình 1-12 | Quần áo quý tộc phương Tây thời vua Stephen | 15 |
| Hình 1-13 | Quần áo giới quý tộc phương Tây thời vua Henry III | 15 |
| Hình 1-14 | Trang phục phụ nữ với mũ Hennin | 16 |
| Hình 1-15 | Giày mũi cong của giới quý tộc phương Tây | 16 |
| Hình 1-16 | Trang phục phương Tây thế kỷ XV (Thời vua Edward) | 17 |
| Hình 1-17 | Trang phục phương tây thế kỷ XIV – XV | 18 |
| Hình 1-18 | Trang phục phương Tây thế kỷ XVI (Thời nữ hoàng Elizabeth I năm 1595) | 19 |
| Hình 1-19 | Trang phục phương Tây thế kỷ XVII | 20 |
| Hình 1-20 | Trang phục phương Tây thế kỷ XVII (Thời vua Charles II - 1665) | 20 |
| Hình 1-21 | Trang phục phương Tây thế kỷ XVIII | 21 |
| Hình 1-22 | Trang phục phương Tây thế kỷ XVIII | 22 |
| Hình 1-23 | Trang phục nữ đầu thế kỷ XIX | 23 |
| Hình 1-24 | Trang phục cuối thế kỷ XIX | 23 |
| Hình 1-25 | Trang phục đầu thế kỷ XX | 24 |
| Hình 1-26 | Trang phục thế giới năm 1946 | 25 |
| Hình 2-1 | Trang phục mặc phía trên của nữ | 32 |
| Hình 2-2 | Chiếc Yếm thời Hùng Vương | 35 |
| Hình 2-3 | Trang phục thời Hùng Vương | 36 |
| Hình 2-4 | Trang phục thời Hùng Vương | 37 |

| | | |
|------------|---|----|
| Hình 2-5 | Các kiểu để tóc của người dân thời Hùng Vương | 38 |
| Hình 2- 6 | Trang phục vua thời phong kiến | 39 |
| Hình 2-7 | Trang phục áo tứ thân | 39 |
| Hình 2- 8 | Quần ống què | 40 |
| Hình 2- 9 | Trang phục thời kỳ Pháp thuộc | 41 |
| Hình 2- 10 | Áo trấn thủ | 42 |
| Hình 2-11 | Mũ lá và vải dù | 42 |
| Hình 2-12 | Hình ảnh khăn mỏ quạ | 42 |
| Hình 2-13 | Áo đại cán (Áo Tôn Trung Sơn) | 43 |
| Hình 2-14 | Trang phục của các chiến sỹ giải phóng quân | 44 |
| Hình 2-15 | Dép cao su | 44 |
| Hình 2-16 | Trang phục thời kỳ thống nhất đất nước | 45 |
| Hình 2-17 | Trang phục nam thanh niên - quần loe, áo sơ mi bó | 45 |
| Hình 2-18 | Trang phục mang phong cách cổ điển | 49 |
| Hình 2-19 | Phong cách thời trang tối giản | 50 |
| Hình 2-20 | Phong cách thời trang tự do | 51 |
| Hình 2-21 | Phong cách thời trang thể thao | 51 |
| Hình 2-22 | Phong cách thời trang “sporty-chic” | 52 |
| Hình 2-23 | Phong cách thời trang | 53 |
| Hình 2-24 | Hình Áo dài tứ thân | 54 |
| Hình 2-25 | Áo bà ba | 54 |
| Hình 2-26 | Áo cánh | 54 |
| Hình 2-27 | Trang phục nam thời phong kiến | 55 |
| Hình 2-28 | Áo dài xưa | 56 |
| Hình 2-29 | Áo dài ngày nay | 56 |

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học Lịch sử thời trang

Mã mô đun: C615023111

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của mô đun

Vị trí, tính chất của môn học

- Vị trí: Lịch sử thời trang là môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Thiết kế thời trang, thuộc nhóm các môn học/module bắt buộc, được bố trí giảng dạy song song với các môn học/mô đun cơ sở ngành trong chương trình đào tạo Thiết kế thời trang

- Tính chất: Lịch sử thời trang giúp cho sinh viên hiểu được các kiến thức cơ bản về lịch sử thời trang thế giới và thời trang Việt Nam qua các thời kỳ.

- Ý nghĩa và vai trò của môn học: Môn học giúp cho sinh viên nhận biết và phân tích được các sản phẩm thời trang của từng thời kỳ để thiết kế và dự báo xu hướng thời trang trong nước và quốc tế.

Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức: Cung cấp các kiến thức cơ bản về lịch sử thời trang thế giới và thời trang Việt Nam qua các thời kỳ.

- Kỹ năng: Nhận biết và phân tích được các sản phẩm thời trang của từng thời kỳ

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Sinh viên tự giác tham gia nghiêm túc các buổi học, kiểm tra.

+ Rèn luyện tính kỷ luật, tác phong công nghiệp và ý thức trong quá trình học tập.

+ Rèn luyện khả năng tự học, tự nghiên cứu và khả năng làm việc theo nhóm

Nội dung của môn học:

CHƯƠNG 1: LỊCH SỬ THỜI TRANG THẾ GIỚI

Mục tiêu:

- Nắm được các khái niệm cơ bản về trang phục, nguồn gốc trang phục, phân biệt được thời trang và mốt
- Nắm được sự phát triển của thời trang thế giới qua các thời kỳ.

Nội dung:

1.1. Khái quát về trang phục

1.1.1. Các khái niệm cơ bản về trang phục

a. Trang phục: là tập hợp tất cả các vật phẩm mà con người mang, khoác, đắp, đội trên cơ thể nhằm mục đích che đậy và làm đẹp (quần áo, nón mũ, găng tay, bít tất, kính, đồ trang sức, giày dép,..) Quần áo chiếm tỷ lệ lớn nhất và quan trọng

b. Mặc: Là khi con người mang, khoác, đắp, đội, quần, phủ, che... lên cơ thể những tấm vải, mảnh da, lông thú hoặc sản phẩm may. Để tự vệ, để hòa mình với môi trường tự nhiên và hòa hợp với môi trường xã hội.

c. Áo: Là sản phẩm để che phần trên của cơ thể, kể từ vai trở xuống. Tùy theo thời trang áo có thể che phần diện tích rất nhỏ trên cơ thể và cũng có những chiếc áo đặc biệt dài tới tận mắt cá chân. Song chủ yếu độ dài của áo thường từ chân cổ đến ngang eo (áo lửng), đến ngang hông (áo lỡ), đến ngang hông (là độ dài trung bình), dài trùm ngang mông (áo thụng).

d. Quần: Là những sản phẩm để che phần dưới cơ thể, kể từ bụng trở xuống, có hai ống che chi dưới.

e. Váy: Là những sản phẩm che phần dưới cơ thể kể từ bụng trở xuống, may quay liền, không chia thành hai ống như quần.

f. Quần áo: Không chỉ là khi một chiếc quần mặc kết hợp với một chiếc áo. Quần áo là thuật ngữ để chỉ chung các sản phẩm dệt, được cắt và may thành những gì mà con người dùng để đắp lên phần chính cơ thể người, đó là các loại sản phẩm may kể cả quần, áo, váy (đầm), soóc... (tương tự như từ *clothes* trong tiếng Anh vừa có nghĩa là vải vóc vừa có nghĩa là quần áo).

1.1.2. Thời trang và mốt

a. Khái niệm:

- *Thời trang:* là trang phục đương thời, là tập hợp những thói quen và thị hiếu phổ biến trong cách ăn mặc, thịnh hành trong một môi trường xã hội nhất định, vào một khoảng thời gian, không gian nhất định.

- *Mốt:* là cái mới đang được số đông hưởng ứng trong mọi lĩnh vực hoạt động của con người.

Theo nghĩa rộng, mốt là thị hiếu thẩm mỹ mới nhất đang được đa số người ưa chuộng. Theo nghĩa hẹp, mốt là sự thay đổi thường xuyên các hình thức, các kiểu cách, lối sống, trong đó có trang phục.

b. Sự khác nhau giữa Mốt và Thời trang:

Thời trang và Mốt là hai khái niệm rất gần nhau nhưng không phải lúc nào cũng đồng nhất với nhau. Giữa chúng có sự khác biệt

Mốt:

- Ưa chuộng trong thời gian ngắn

- Một mang tính quốc tế
- Tồn tại trong tất cả các lĩnh vực (thiết kế nội thất, nhà cửa, xe cộ,...)

Thời trang:

- Gắn liền với một thời kỳ lịch sử dài
- Giới hạn trong một không gian nhất định
- Chỉ liên quan đến lĩnh vực may mặc thời trang (quần áo, túi, giày dép, nón mũ,...)

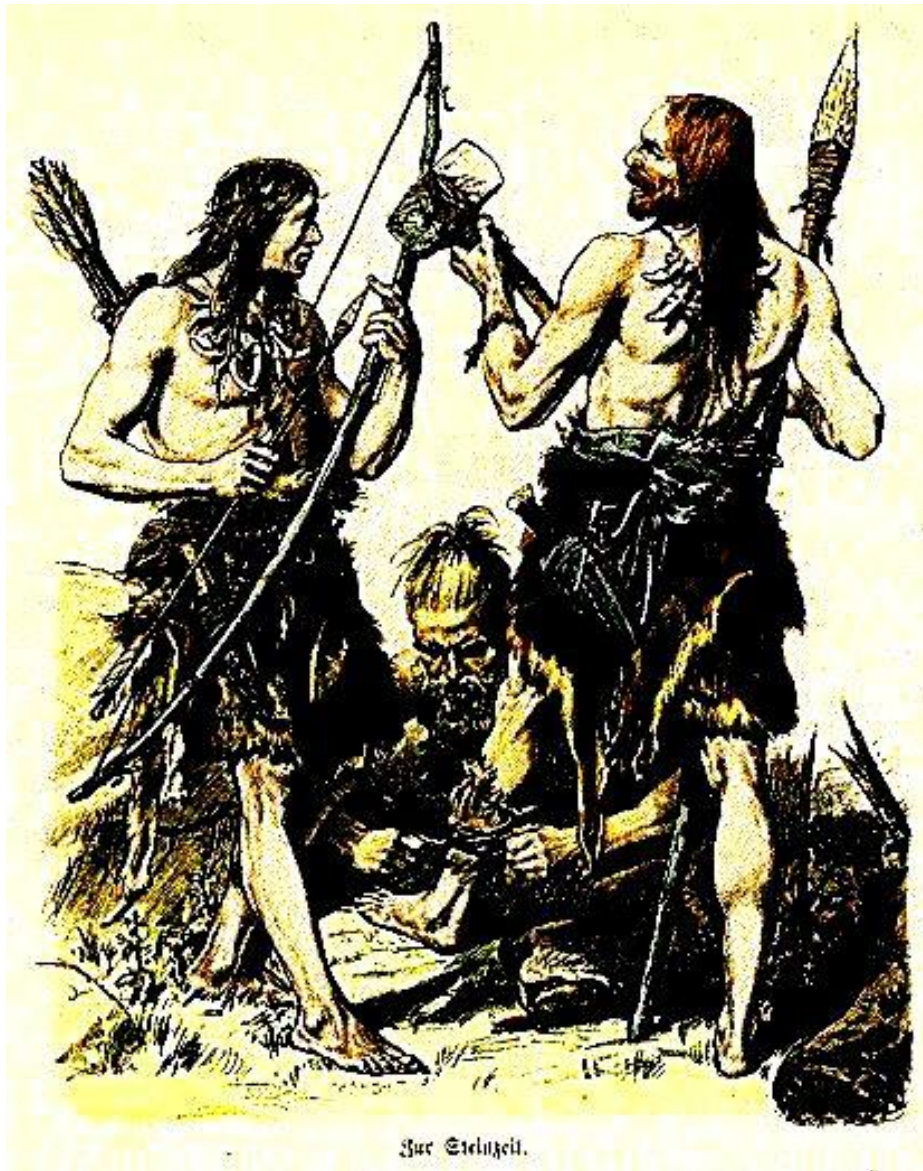
1.1.3. Nguồn gốc trang phục

Con người từ khi sinh ra trên cơ thể chỉ có một tấm da mỏng, nó không đủ sức bảo vệ con người chống chọi lại với điều kiện khắc nghiệt của tự nhiên. Mọi loài động vật đều có một thứ gì đó để che thân: lông mao, lông vũ, vảy, sừng hoặc một lớp da dày. Hàng triệu năm trước đây khi mà trái đất chúng ta bắt đầu có sự phân chia thành các lục địa (trái đất đầu tiên chỉ có một khối duy nhất là đất liền và biển) nhờ sự hoạt động mạnh của các núi lửa trên khắp trái đất. Do đó lúc này trên trái đất rất nóng, kèm theo vào thời điểm này con người đã đứng thẳng bằng hai chân và hoạt động sinh hoạt theo cộng đồng. Tất cả các yếu tố này bắt buộc con người phải thay đổi cơ thể (rụng lông) để thích nghi và tồn tại.

Như vậy con người đã có thời kỳ sống trên trái đất mà chẳng có gì che thân cả, nhưng điều kiện thời tiết thay đổi liên tục và ngày càng khắc nghiệt hơn khiến cho làn da mỏng của con người không thể đủ để bảo vệ con người được nữa. Xuất phát từ nhu cầu bảo vệ cơ thể, chống lại tác động của thiên nhiên với sự thông minh của mình thì người xưa đã biết tìm kiếm những mảnh da, mảnh vỏ cây để che cơ thể. Ngay từ thời kỳ đồ đá, người xưa đã biết đập bẹt, và nạo những tấm da thú để dùng che thân như là quần áo. Những kiểu trang phục ban đầu là các mảnh da thú, các tấm lá.....Các mảnh che vai, che ngực sau này phát triển thành các kiểu áo; các mảnh che hông, che đùi sau này thành các kiểu váy quần. Vật liệu dùng che cơ thể ở các vùng giàu thực vật là vỏ, lá, sợi cây; ở vùng nghèo thực vật giàu động vật là lông chim, da cá, da thú...

Quá trình tiến hóa của con người, sự xuất hiện của quần áo là một trong những sự phát triển quan trọng: Vừa là công cụ cùng với sự phát minh ra lửa, đồ đá, đồng, gốm..., vừa là yếu tố cấu thành xã hội cùng với sự ra đời của tôn giáo, chữ viết và lòng tôn thờ. Sự phát triển của quần áo chính là giai đoạn mang tính chất quyết định trong quá trình tiến hóa về văn hóa, sinh lý của con người.

Ban đầu, động lực phát triển quần áo là điều kiện tự nhiên. Bằng chứng là quần áo phát triển nhanh ở các vùng có khí hậu khắc nghiệt (thường là các xứ lạnh) và phát triển chậm ở các vùng có khí hậu ôn hòa. Về sau khi kỹ thuật phát triển, xã hội văn minh đến một trình độ nhất định khi nhu cầu vật chất tức thời đã được đáp ứng con người có thể sáng tạo ra nhiều chủng loại quần áo thỏa mãn các nhu cầu mặc khác nhau của mình.



Hình 1-1 Trang phục thời kỳ sơ khai

1.1.4. Các kiểu tạo dáng của quần áo

a. Tạo dáng quần áo bằng cách quấn phủ

Đây là kiểu tạo dáng cho quần áo đầu tiên và đơn giản nhất trên thế giới. Các tấm da thú được quấn quanh người và được giữ trên cơ thể bằng các phương pháp giắt và buộc. Sau đó những tấm da này được khâu lại bằng kim làm từ xương và liên kết với nhau bằng chỉ làm từ các sợi gân. Chính những chiếc khố của người Việt Nam thời kỳ Hùng Vương cũng được làm theo cách này.

Hiện nay trên thế giới chúng ta còn thấy bộ sari (áo quấn của phụ nữ Hin-đô) của người Ấn Độ.